

Số: /QĐ-SGTVT

Thái Nguyên, ngày tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi giấy phép lái xe

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÁI NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 20/5/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải Thái Nguyên; Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 20/5/2016;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/03/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị đổi giấy phép lái xe của công dân;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi các giấy phép lái xe do Sở Giao thông vận tải Thái Nguyên cấp (có danh sách kèm theo).

- Lý do thu hồi: Theo quy định tại điểm b, khoản 24, điều 4, Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/03/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (sai sót ngày, tháng, năm sinh, tên đệm, tên).

Điều 2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Quyết định thu hồi giấy phép lái xe, các ông (bà) có tên tại Điều 1 phải nộp giấy phép lái xe bị thu hồi về Sở Giao thông vận tải Thái Nguyên.

Điều 3. Các ông, bà có tên tại Điều 1, nếu có nhu cầu cấp đổi giấy phép lái xe thì thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 24, điều 4, Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/03/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Điều 4. Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái; các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 (Th/hiện);
- Cục ĐBVN (B/c);
- Giám đốc Sở (B/c);
- Sở GTVT các tỉnh, TP (Ph/hợp);
- Trang Thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VP, QLVTP&NL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Văn Long

DANH SÁCH HỒ SƠ THU HỒI GPLX

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGTVT ngày / 10 /2024 của Sở GTVT Thái Nguyên)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số GPLX	Hạng GPLX	Ngày cấp	Lý do
1	Đặng Xuân Bách	11/01/1988	Xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, T Thái Nguyên	190142016000	B2	30/10/2014	Sai họ
2	Hà Ngọc Bảo	27/10/1960	TT Đại Từ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	190022190802	B1	28/11/2014	Sai năm sinh
3	Nguyễn Ngọc Chiên	05/02/1962	Xã Hà Châu, H Phú Bình, T Thái Nguyên	190003190337	A1, D	21/02/2020	Sai tên đệm
4	Tạ Ngọc Chính	22/09/1993	Xã Đắc Sơn, TX Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	190167010423	B2	27/06/2016	Sai ngày sinh
5	Dương Văn Đăng	01/01/1970	P Phổ Cò, TX Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	190115191840	A1,B2	03/10/2014	Sai tháng sinh
6	Trần Xuân Đước	01/01/1970	P Tân Lập, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	190963190981	E	04/05/2020	Sai năm sinh
7	Tòng Thị Hương	16/04/1982	Xã Phúc Tân, TX Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	191161019328	B2	25/10/2016	Sai tên
8	Hoàng Xuân Quý	20/10/1968	X Bạch Hạ, H Phú Xuyên, TP Hà Nội	190907190954	C	27/11/2019	Sai ngày, tháng sinh
9	Ngô Thế Giang	26/08/1950	P Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	190729000019	B2	26/11/2014	Sai tên đệm, năm sinh

10	Nguyễn Văn Khuyên	26/12/1957	X Cây Thị, H Đồng Hỷ, T Thái Nguyên	190095194976	B2	16/09/2014	Sai tên đệm
11	Phạm Văn Thắng	23/07/1973	P Cam Giá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	190152003012	B2	11/02/2025	Sai ngày trúng tuyển
12	Phạm Văn Mạnh	15/07/1972	P Cam Giá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	191155002024	B2	11/02/2015	Sai ngày trúng tuyển
13	Trần Thị Ánh Phương	17/12/1974	P Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	191062191194	B2	03/10/2014	Sai tên đệm
14	Ong Thế Quang	10/06/1960	Xã Đào Xá, H Phú Bình, Thái Nguyên	190100193655	B2	20/11/2014	Sai năm sinh
15	Phạm Việt Giang	16/05/1974	Xã Ninh Xá, H Thuận Thành, T Bắc Ninh	190141015532	B2	21/10/2014	Sai này, tháng sinh
16	Lê Thanh Sơn	06/08/1967	X Xuân Phương, H Phú Bình, T Thái Nguyên	190042191421	B1	02/12/2014	Sai tên đệm
17	Hà Minh Thái	16/01/1996	P Hồng Tiến, TP Phổ Yên, T Thái Nguyên	310175024052	C	12/07/2022	Sai năm sinh
18	Phan Văn Thái	10/08/1976	P Tân Thịnh, TP Thái Nguyên, T Thái Nguyên	190099195546	B1	27/10/2014	Sai tên đệm, ngày sinh
19	Tưởng Tuấn Bình	13/10/1985	P Cam Giá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	190145015806	B2	28/10/2014	Sai ngày sinh
20	Lý Đồ Tư Cảnh	27/11/1986	P Thịnh Đán, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	190175013102	B2	14/08/2017	Sai tên đệm
21	Đặng Xuân Đua	1964	X Văn Yên, H Đại Từ, T Thái Nguyên	H553643	A1	06/12/2002	Sai tên đệm

22	Hoàng Thu Hương	1969	P Quang Vinh, TP Thái Nguyên, T Thái Nguyên	F623767	A1	12/04/2001	Sai tên đệm
23	Vũ Thị Hằng	1976	TT Đu, H Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	AD689616	A1	21/11/2007	Sai năm sinh
24	Hà Văn Hồng	1968	X Bảo Cường, H Định Hóa, T Thái Nguyên	M409520	A1	04/07/2003	Sai tên đệm
25	Lương Đình Mây	1963	X Khe Mo, H Đông Hỷ, T Thái Nguyên	Y404790	A1	19/10/2005	Sai tên đệm
26	Lê Thị Nga	1983	P Cam Giá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	V283990	A1	31/03/2005	Sai năm sinh, tên đệm
27	Đường Văn quyền	1983	X Bộc Nhiêu, H Định Hóa T Thái Nguyên	AD684026	A1	24/10/2007	Sai tên đệm
28	Nguyễn Văn Kiêm	1977	X Nam Tiến, huyện Phở Yên, T Thái Nguyên	M400548	A1	13/06/2003	Sai tên